

Bản án số: 16/2022/ST-DS

Ngày: 15-7-2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Công Hoan

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tuấn Ngọc  
Ông Huỳnh Bá Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Linh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ hành Sơn, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Trường Giang

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số:21/2022/QĐST- DS ngày 14 tháng 6 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số số:28/2022/QĐST- DS ngày 08/7/2022, giữa:

**- Nguyên đơn:** Bà Đặng Thị Mỹ H - Sinh năm 1983

Trú tại: 17A phường N, quận S, TP Đ

Địa chỉ liên hệ: Số 03 Chu Cẩm Phong, quận Ng, TP Đ – Có mặt.

**- Bị đơn:** Bà Phạm Thị L - Sinh năm 1973 và ông Cao Xuân T – Sinh năm 1965

Cùng trú tại: 09 M, phường M, quận N, TP Đ

Bà L có mặt, ông T vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện ngày 01/11/2021, các bản trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Đặng Thị Mỹ H trình bày:**

Ngày 15/01/2021, tôi có cho vợ chồng bà Phạm Thị L và ông Cao Xuân T vay số tiền 1.300.000.000đ, thời hạn vay 04 tháng kể từ 15/01/2021 đến 15/5/2021, lãi suất 05%/tháng. Đến nay, vợ chồng bà L đã trả được cho tôi tổng cộng 522.000.000đ. Hiện nay, vợ chồng bà L nợ tôi số tiền 778.000.000đ gốc và 117.091.000đ lãi, Tổng cộng 895.091.000đ. Tuy nhiên, do bà L hiện nay kinh tế khó khăn nên tôi chỉ yêu cầu Tòa án

tuyên buộc vợ chồng bà L phải trả lại cho tôi 778.000.000 đồng nợ gốc và tôi không yêu cầu tính lãi.

**Bà Phạm Thị L trình bày:** Tôi thừa nhận hiện tại tôi còn nợ bà H 778.000.000 đồng gốc và 117.091.000 đồng lãi, Tổng cộng 895.091.000 đồng.

Nay do làm ăn gặp nhiều khó khăn nên tôi không có khả năng trả một lần và nguyện vọng của tôi là xin được trả lại số nợ gốc 778.000.000 đồng và xin được trả mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trả xong số nợ nói trên.

Việc vay mượn này giữa tôi và bà H chồng tôi không biết. Đây là nợ tiền vay và tiền biếu hối của riêng tôi, không liên quan đến ông Cao Xuân T.

**Ông Cao Xuân T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ngày 01/6/2022 ông T có gửi đến Tòa án bản trình bày như sau:**

Vợ tôi và bà Đặng Thị Mỹ H qua lại Biếu hối với nhau, tôi không biết và không liên tới vụ việc này, cho tôi vắng mặt trong vụ việc nêu trên.

**Người làm chứng, bà Võ Thị Ph trình bày:** Tôi có chứng kiến việc bà Đặng Thị Mỹ H có cho bà Phạm Thị L thường trú tại số 09 Mỹ Đa Đông, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng mượn số tiền 1.300.000.000 đồng tôi là người làm chứng. Do bận việc nên tôi không thể tham gia được tất cả các phiên tòa. Đề nghị Tòa án xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, khẳng định Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

Về người tham gia tố tụng: Cơ bản, đương sự đã chấp hành đúng quy định pháp luật; Riêng ông Cao Xuân T vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc Bị đơn phải trả cho Nguyên đơn số tiền 778.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Đây là tranh chấp dân sự về: “*Hợp đồng vay tài sản*” được pháp luật công nhận và bảo vệ. Ông Cao Xuân T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Cao Xuân T. Ông T phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình.

Mặc dù đơn khởi kiện của bà Đặng Thị Mỹ H có nội dung khởi kiện đối với bà Phạm Thị L và ông Cao Xuân T. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX xét

thấy ông T không cùng ký Giấy mượn tiền với bà Phạm Thị L và không biết quan hệ vay mượn này, nên HĐXX xác định ông T không phải là bị đơn mà chỉ tham gia vụ án với tư cách là người có quyền L, nghĩa vụ liên quan.

**[2] Về nội dung tranh chấp:** Ngày 15/01/2021, bà H có cho bà Phạm Thị L vay số tiền 1.300.000.000đ, thời hạn vay 04 tháng kể từ 15/01/2021 đến 15/5/2021, lãi suất 05%/tháng. Đến nay, bà L đã trả được tổng cộng 522.000.000đ. Còn nợ lại số tiền 778.000.000đ tiền gốc và 117.091.000đ lãi, Tổng cộng 895.091.000đ. Tuy nhiên, bà H chỉ yêu cầu bà L trả số tiền nợ gốc 778.000.000 và không yêu cầu tính lãi.

Bà Phạm Thị L đồng ý trả số nợ gốc 778.000.00đ theo yêu cầu của bà H. Nhưng nay do làm ăn gặp nhiều khó khăn nên bà không có khả năng trả một lần và nguyện vọng của bà là xin được trả mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi trả xong số nợ nói trên.

Bà H không đồng ý cho bà L được trả góp mỗi tháng 2.000.000đ mà yêu cầu HĐXX tuyên buộc bà L phải trả cho bà một lần số tiền nợ gốc là 778.000.000đ.

HĐXX xét thấy: Trong giao dịch dân sự giữa bà H và bà L và trong quá trình giải quyết vụ án, cả hai bên đều xác nhận tại thời điểm xét xử bà Phạm Thị L còn nợ bà H số tiền 778.000.000đ. nên HĐXX xác định yêu cầu của bà H buộc bà L phải trả cho bà 778.000.000đ là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Tại phiên toà, bà Đặng Thị Mỹ H không yêu cầu tính lãi đối với số tiền 778.000.000đ, đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn nên HĐXX ghi nhận và đình chỉ yêu cầu tính lãi của bà Đặng Thị Mỹ H đối với bà Phạm Thị L.

Đối với yêu cầu xin được trả góp mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ của bà L nhưng không được bà H đồng ý. HĐXX xét thấy, yêu cầu này của bà L đã làm ảnh hưởng đến quyền L hợp pháp của bà H và không nhận được sự nhất trí của bà H nên HĐXX không có căn cứ để chấp nhận mà cần tuyên buộc bà Phạm Thị L phải trả cho bà Đặng Thị Mỹ H một lần với số tiền nợ là 778.000.000đ.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Mỹ H được HĐXX chấp nhận nên bà Phạm Thị L phải chịu số tiền án phí sơ thẩm là 35.120.000đ.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 280; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” của bà Đặng Thị Mỹ H đối với bà Phạm Thị L.

### **Tuyên xử:**

**[1]** Buộc bà Phạm Thị L phải trả cho bà Đặng Thị Mỹ H số tiền 778.000.000đ (Bảy trăm bảy mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

**[2]** Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Đặng Thị L phải chịu 35.120.000đ.

- Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị Mỹ H 27.256.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001102 ngày 09/12/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND QNH Sơn;
- Chi cục THADS quận NH Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Công Hoan**

